

Số: /KH-UBND

Tỉnh Khê, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính xã Tỉnh Khê năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 250/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND thành phố Quảng Ngãi về cải cách hành chính năm 2025 thành phố Quảng Ngãi, UBND xã Tỉnh Khê ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh, Kế hoạch số 1256/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 – 2025.

- Phấn đấu Chỉ số cải cách hành chính xã tăng thứ hạng từ 01-02 bậc so với 2024.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBND thành phố và Đảng ủy.

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ có sản phẩm cụ thể, xác định rõ vai trò, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp trong chỉ đạo, triển khai, tổ chức và thời gian thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của thành phố.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BỘ PHẬN CHUYÊN MÔN

1. Cải cách thể chế

1.1. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND và UBND xã, đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Bộ phận chủ trì tham mưu: Tư pháp – Hộ tịch.

- Bộ phận phối hợp: Văn phòng – thống kê và các bộ phận liên quan.

- Sản phẩm: 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo chất lượng, tính khả thi cao.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

1.2. Kịp thời xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND xã theo quy định tại Điều 30 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020).

- Bộ phận chủ trì tham mưu: Các bộ phận chuyên môn.
- Bộ phận phối hợp: Tư pháp – hộ tịch và các bộ phận liên quan.
- Sản phẩm: 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo chất lượng, tính khả thi cao.
- Thời gian thực hiện: Kịp thời, đúng tiến độ đã được cấp có thẩm quyền giao.

1.3. Thực hiện rà soát, lập Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND xã ban hành đã hết hiệu lực, ngưng hiệu lực để thực hiện công bố theo quy định của pháp luật.

- Bộ phận chủ trì tham mưu: Tư pháp – hộ tịch
- Bộ phận phối hợp: Các bộ phận liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND xã hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần, ngưng hiệu lực trong năm 2024.
- Thời gian thực hiện: Chậm nhất là ngày 31/01/2025.

1.4. Triển khai thực hiện nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 – 2023.

- Bộ phận chủ trì tham mưu: Tư pháp – hộ tịch
- Bộ phận phối hợp: Các bộ phận liên quan.
- Sản phẩm: Ban hành Kế hoạch hệ thống hóa; các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

1.5. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật; tăng cường công tác phối hợp, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn xã.

- Bộ phận chủ trì tham mưu: Tư pháp – hộ tịch
- Bộ phận phối hợp: Các bộ phận liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025; Báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý những vấn đề phát hiện qua theo dõi.
- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2025 ban hành kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

1.6. Thường xuyên đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật đặt trọng tâm vào các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn

bản quy phạm pháp luật. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Bộ phận chủ trì tham mưu: Tư pháp – hộ tịch
- Bộ phận phối hợp: Các bộ phận liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Xây dựng, tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính; kế hoạch truyền thông về công tác kiểm soát TTHC; kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát TTHC.

- Bộ phận chủ trì tham mưu: Bộ phận Văn phòng - thống kê.
- Bộ phận phối hợp: Các bộ phận liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND xã, báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Ban hành kế hoạch trong quý I/2025, hoàn thành báo cáo kết quả định kỳ theo thời gian quy định.

2.2. Thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC để kiến nghị, đề xuất loại bỏ các TTHC rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục không cần thiết.

- Bộ phận chủ trì tham mưu: Bộ phận Văn phòng - thống kê xã triển khai, theo dõi, tổng hợp. Các bộ phận chuyên môn thường xuyên chủ động cập nhật, tổng hợp báo cáo UBND xã.

- Bộ phận phối hợp: Các bộ phận liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND xã về triển khai thực hiện nhiệm vụ rà soát, đánh giá TTHC; báo cáo kết quả thực hiện rà soát, đánh giá TTHC (*qua Văn phòng HĐND & UBND thành phố*).

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2025 ban hành kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2.3. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp và công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử trên Cổng thông tin điện tử tỉnh theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Bộ phận chủ trì thực hiện: Các bộ phận giải quyết TTHC.
- Bộ phận phối hợp, theo dõi: Các bộ phận liên quan.
- Sản phẩm: Kết quả đánh giá chất lượng thực hiện của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện TTHC, dịch vụ công.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng tháng trong năm.

2.4. Kịp thời cập nhật, niêm yết, đăng tải công khai TTHC.

- Bộ phận chủ trì thực hiện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã.

- Bộ phận phối hợp, theo dõi: Bộ phận Văn phòng - thống kê.

- Sản phẩm: Các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được niêm yết, đăng tải công khai, đầy đủ, rõ ràng, minh bạch, phí, lệ phí, thời gian liên quan đến việc giải quyết TTHC cho các tổ chức, cá nhân tại UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

2.5. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa của xã, bảo đảm công khai, minh bạch, đơn giản hóa các thủ tục, nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân.

- Bộ phận chủ trì thực hiện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã.

- Bộ phận phối hợp, theo dõi: Bộ phận Văn phòng - thống kê.

- Sản phẩm: Các văn bản chỉ đạo triển khai của UBND thành phố, xã, phường; báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

2.6. Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC được tiếp nhận, xử lý thông qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021.

- Bộ phận chủ trì thực hiện: Bộ phận Văn phòng – thống kê

- Bộ phận phối hợp, theo dõi: Các bộ phận có liên quan.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện. Tỷ lệ số hóa trong năm đạt chỉ tiêu đề ra.

- Thời gian thực hiện: Báo cáo hàng tháng.

2.7. Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên địa bàn xã đảm bảo lộ trình để tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình đạt tối thiểu 90% trên tổng số hồ sơ.

- Bộ phận chủ trì thực hiện: Bộ phận Văn phòng – thống kê.

- Bộ phận phối hợp, theo dõi: Các bộ phận giải quyết TTHC

- Sản phẩm: Kế hoạch triển khai; số lượng hồ sơ điện tử tiếp nhận, kết quả giải quyết TTHC, thanh toán trực tuyến trên hệ thống.

- Thời gian thực hiện: Ban hành Kế hoạch trong quý I/2025; thực hiện thường xuyên trong năm.

2.8. Niêm yết, đăng tải đầy đủ, rõ ràng bảng thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại trụ sở cơ quan, tại Bộ phận một cửa và trên Trang thông tin điện tử của xã.

- Bộ phận chủ trì thực hiện: Bộ phận Văn phòng - thống kê.

- Bộ phận phối hợp, theo dõi: Các bộ phận liên quan.

- Sản phẩm: Thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính được niêm yết, đăng tải.

- Thời gian thực hiện: Niêm yết thường xuyên trong năm.

2.9. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, TTTC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và các hình thức khác, tạo điều kiện tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp.

- Bộ phận chủ trì thực hiện: Bộ phận Văn phòng - thống kê.

- Bộ phận phối hợp, theo dõi: Các bộ phận liên quan.

- Sản phẩm: Văn bản, hồ sơ điện tử chuyển phản ánh, kiến nghị; văn bản trả lời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị. Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị được đăng tải công khai trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

* Rà soát, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã được cấp trên phân cấp, ủy quyền.

- Bộ phận chủ trì thực hiện: Bộ phận chuyên môn UBND xã.

- Bộ phận phối hợp: Bộ phận Văn phòng - thống kê.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ đã được UBND thành phố phân cấp và đề xuất hướng giải quyết.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2025, các bộ phận chuyên môn tham mưu UBND xã báo cáo UBND thành phố (qua phòng Nội vụ thành phố).

4. Cải cách chế độ công vụ

4.1. Triển khai thực hiện nghiêm túc cơ cấu công chức trong cơ quan theo vị trí việc làm đã được phê duyệt.

- Bộ phận chủ trì thực hiện: Bộ phận chuyên môn UBND xã.

- Bộ phận phối hợp: Bộ phận Văn phòng - thống kê.

- Sản phẩm: Công chức được bố trí đúng cơ cấu ngạch công chức và chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm; báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

4.2. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2025. Tiếp tục cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng theo các văn bản triển khai của UBND tỉnh, thành phố.

- Bộ phận chủ trì thực hiện: Bộ phận Văn phòng - thống kê.

- Bộ phận phối hợp: Bộ phận chuyên môn UBND xã

- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Ban hành trong quý I/2025, báo cáo công tác đào tạo, bồi dưỡng về UBND thành phố (qua phòng Nội vụ thành phố) trước ngày 30/11/2024.

4.3. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc danh mục định kỳ chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Bộ phận chủ trì thực hiện: Bộ phận Văn phòng - thống kê.
- Bộ phận phối hợp: Bộ phận chuyên môn UBND xã
- Sản phẩm: Kế hoạch kiểm tra KLCCHC; các báo cáo kết quả thực hiện; xử lý vi phạm.
- Thời gian thực hiện: Kiểm tra định kỳ hàng quý và kiểm tra đột xuất.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị định của Chính phủ về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính tại xã.

- Bộ phận chủ trì thực hiện: Bộ phận Tài chính – Kế toán xã.
- Bộ phận phối hợp: Bộ phận chuyên môn UBND xã.
- Sản phẩm: Các văn bản triển khai.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

5.2. Tham mưu tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

- Bộ phận chủ trì thực hiện: Bộ phận Tài chính – Kế toán xã.
- Bộ phận phối hợp: Bộ phận chuyên môn UBND xã.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Đầu năm 2025.

5.3. Tham mưu UBND xã chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách địa phương năm 2025 đảm bảo theo quy định.

- Bộ phận chủ trì thực hiện: Bộ phận Tài chính – Kế toán xã.
- Bộ phận phối hợp: Bộ phận chuyên môn UBND xã.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

5.4. Xây dựng dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2025.

- Bộ phận chủ trì thực hiện: Bộ phận Tài chính – Kế toán xã.
- Bộ phận phối hợp: Bộ phận chuyên môn UBND xã.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền

số

6.1. Tham mưu UBND thành phố đánh giá chỉ số chuyển đổi số.

- Bộ phận chủ trì thực hiện: Bộ phận Văn phòng – thống kê
- Bộ phận phối hợp: Bộ phận chuyên môn UBND xã.
- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND xã; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2025 (sau khi tỉnh ban hành Bộ chỉ số).
Quý IV năm 2024 báo cáo kết quả thực hiện.

6.2. Tiếp tục triển khai chữ ký số chuyên dùng trên sim di động.

- Bộ phận chủ trì thực hiện: Bộ phận Văn phòng – thống kê

- Bộ phận phối hợp: Bộ phận chuyên môn UBND xã.
- Sản phẩm: Văn bản triển khai; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Công văn triển khai trong quý I/2025; báo cáo kết quả hàng quý.

6.3. Tham mưu UBND thành phố ban hành Kế hoạch chuyển đổi số thành phố Quảng Ngãi năm 2025.

- Bộ phận chủ trì thực hiện: Bộ phận Văn phòng – thống kê
- Bộ phận phối hợp: Bộ phận chuyên môn UBND xã.
- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2025

7. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

7.1. Xây dựng, tham mưu ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2025.

- Bộ phận chủ trì thực hiện: Bộ phận Văn hóa – Xã hội xã
- Bộ phận phối hợp: Các bộ phận liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND xã, báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Ban hành kế hoạch quý I/2025, báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ.

7.2. Xây dựng, tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Bộ phận chủ trì thực hiện: Bộ phận Văn hóa – Xã hội xã
- Bộ phận phối hợp: Các bộ phận liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND xã, báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Ban hành kế hoạch quý I/2025, báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ.

7.3. Tổ chức chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính xã năm 2025.

- Bộ phận chủ trì thực hiện: Văn phòng – thống kê.
- Bộ phận phối hợp: Các bộ phận liên quan.
- Sản phẩm: Bảng chấm điểm kèm theo các tài liệu dẫn chứng theo các chỉ tiêu.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2025.

7.4. Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính của xã năm 2025.

- Bộ phận chủ trì thực hiện: Văn phòng – thống kê.
- Bộ phận phối hợp: Bộ phận Văn hóa – Xã hội xã và các bộ phận liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch cải cách hành chính của xã năm 2025.
- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu Căn cứ vào nhiệm vụ các đơn vị, công chức chuyên môn nghiêm túc triển khai thực hiện nội dung kế hoạch này. Chủ động xây

dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, các giải pháp để thực hiện những nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024 của bộ phận, ngành, lĩnh vực phụ trách; trong đó nêu các trọng tâm, trọng điểm nhiệm vụ được giao và chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và đề ra giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả. Mỗi ngành phải thực hiện theo đúng thời gian, tiến độ và bám sát kế hoạch của Ủy ban nhân dân. Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc hoặc khó khăn phải báo cáo, đề xuất kịp thời để giải quyết.

2. Giao Văn phòng – thống kê, cán bộ, công chức tại bộ phận “một cửa” cần nêu cao vai trò trách nhiệm, tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; kiểm soát chặt chẽ việc thực thi thủ tục hành chính. Tham mưu cho UBND xã thực hiện công tác tuyên truyền cải cách hành chính, xây dựng Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2025; tổng hợp báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân xã và cơ quan cấp trên theo định kỳ quý; 6 tháng, cả năm; Đề xuất kịp thời biểu dương, khen thưởng hoặc phê bình, xử lý kỷ luật đối với tập thể, cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Công tác kiểm tra, giám sát tại cơ quan được thường xuyên, có sự phối hợp chặt chẽ của các tổ chức đoàn thể, công dân và cơ quan nhà nước cấp trên đối với việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại cơ quan.

Cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, là tiêu chí đánh giá thi đua hàng năm đối với cơ quan. Yêu cầu trưởng các ngành, hội, đoàn thể, đơn vị và cán bộ, công chức cần tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ CCHC theo quy định phân đấu thực hiện tốt Kế hoạch CCHC năm 2024; thường xuyên báo cáo UBND xã (qua Văn phòng – thống kê) để theo dõi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ thành phố;
- Văn phòng HĐND&UBND TP;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- TT UBMTQVN xã;
- Các ngành, đoàn thể xã;
- Bộ phận một cửa;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Minh Chính